

Hà Nội, ngày 19 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO

Của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà xin báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2024 với những nội dung chính như sau:

KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY

1. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty

- Hoạt động kiến trúc, tư vấn về công nghệ và kỹ thuật có liên quan bao gồm: Dịch vụ thiết kế kết cấu; thiết kế các hệ thống kỹ thuật có liên quan đến công trình; Dịch vụ tư vấn thiết kế khác;
- Gia công chế tạo, lắp đặt các thiết bị cho các công trình xây dựng;
- Xây dựng công trình kỹ thuật (Công nghiệp đường dây và trạm biến thế đến 500kV);
- Thí nghiệm hiệu chỉnh đưa vào vận hành, thí nghiệm hiệu chỉnh định kỳ, duy tu bảo dưỡng định kỳ và xử lý sự cố bất thường các nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp, các dây chuyên công nghệ công nghiệp có điện áp đến 500 KV, công suất đến 3000 MW;
- Lắp đặt, thí nghiệm hiệu chỉnh đưa vào vận hành, bảo trì và nâng cấp các hệ thống thông tin viễn thông, hệ thống điều khiển phân tán, hệ thống SCADA và các hệ thống khác trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin;
- Sản xuất công nghiệp và quản lý vận hành trong các lĩnh vực: cơ khí, điện, điện tử, thông tin viễn thông và sản xuất năng lượng điện;
- Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện vừa và nhỏ và các loại hình sản xuất kinh doanh điện khác theo luật điện lực;
- Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi và thủy điện (giám sát lắp đặt thiết bị, thiết bị công nghệ cơ khí đập tràn).

2. Vốn điều lệ của Công ty

- Vốn điều lệ của Công ty hiện tại là 83,536 tỷ đồng

3. Bộ máy quản lý, điều hành của Công ty hiện nay:



Hội đồng quản trị:

- Ông Khiếu Mạnh Tuấn - Chủ tịch HĐQT
- Ông Lê Văn Tám - Thành viên HĐQT
- Ông Lê Trọng Nghĩa - Thành viên HĐQT
- Ông Vũ Anh Đoàn - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Việt Dũng - Thành viên HĐQT

Ban kiểm soát:

- Ông Lý Nam Ninh - Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Đỗ Ngọc Ánh - Thành viên Ban kiểm soát
- Bà Ninh Thị Thu Huyền - Thành viên Ban kiểm soát

Ban Tổng giám đốc:

- Ông Lê Văn Tám - Tổng giám đốc

Các phòng nghiệp vụ Công ty:

- Phòng Tài chính – Kế toán.
- Phòng Kinh tế - Kỹ thuật.
- Phòng Tổ chức – Hành chính.

Các đơn vị trực thuộc Công ty

- Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Sông Đà – Chi nhánh 1
- Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Sông Đà – Chi nhánh 5

4. Các công ty con

- Công ty cổ phần SOMECO Hà Giang
- Công ty TNHH MTV Tư vấn – Thiết kế SOMECO
- Công ty TNHH MTV Kỹ thuật – Công nghệ SOMECO
- Công ty CP Năng lượng Someco 1

PHẦN I - BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2023

I. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023:

Thực hiện quyền và trách nhiệm của mình, HĐQT đã chỉ đạo tốt các mặt sau:

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của luật pháp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện toàn bộ nghị quyết của ĐHCĐ kịp thời, định kỳ hàng quý, HĐQT tổ chức họp thường kỳ và phân tích, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Những công việc khó khăn, HĐQT Công ty đều chủ động chỉ đạo hoặc cử thành viên HĐQT trực tiếp có mặt cùng Ban điều hành (BDH) chỉ đạo trực tiếp, quyết định kịp thời phối hợp tốt với BDH Công ty
- Năm 2023 Hội đồng quản trị đã ban hành 10 quyết định, 13 nghị quyết, và 28 văn bản hướng dẫn chỉ đạo và phê duyệt với: công tác sản xuất kinh doanh, công tác tái cấu

trúc doanh nghiệp, công tác đầu tư, tổ chức và cán bộ.... Các văn bản đều được các thành viên HĐQT nhất trí thông qua trước khi ban hành. Các văn bản đều được ban hành theo đúng thẩm quyền, phù hợp với qui định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

II. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2023:

1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2023:

Số TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH Năm 2023		TH Năm 2023		Tỉ lệ HT kế hoạch	
			Tổ hợp	C.ty mẹ	Tổ hợp	C.ty mẹ	Tổ hợp	C.ty mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ Đ	100.010	66.000	44.292	17.100	44%	26%
a	Giá trị KD SP công nghiệp	10 ⁶ Đ	52.615	24.605	36.556	10.203	69%	41%
	GC thiết bị, KCT	10 ⁶ Đ	24.605	24.605	10.203	10.203	41%	41%
	Kinh doanh điện	10 ⁶ Đ	28.010		26.353		94%	
b	Giá trị KD xây lắp	10 ⁶ Đ	41.053	35.053	6.493	5.653	16%	16%
	Lắp đặt thiết bị & xây lắp	10 ⁶ Đ	41.053	35.053	6.493	5.653	16%	16%
	TNHC thiết bị	10 ⁶ Đ						
c	Giá trị SXKD khác	10 ⁶ Đ	6.343	6.343	1.243	1.243	20%	20%
	SXKD ngoài xây lắp	10 ⁶ Đ	6.343	6.343	1.243	1.243	20%	20%
2	Chỉ tiêu tài chính							
-	Tổng doanh số	10 ⁶ Đ	150.043	118.586	78.582	52.229	52%	44%
-	Tổng doanh thu	10 ⁶ Đ	136.403	107.805	73.857	49.598	54%	46%
-	Tiền về tài khoản	10 ⁶ Đ	208.502	180.492	62.988	36.635	30%	20%
-	Nộp nhà nước	10 ⁶ Đ	10.346	5.843	5.626	1.950	54%	33%
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ Đ	1.592	2.577	(40.811)	(40.677)		
3	Lao động tiền lương							
-	Tổng CBCNV bình quân SD	Người	172	153	149	130		
	Trong đó: LĐ trực tiếp	Người	122	110	101	90		
-	Thu nhập BQ 1 người/tháng	10 ⁶ Đ	7,05	6,58	7,0	7,0		
-	Tổng thu nhập NLĐ	10 ⁶ Đ	14.555	12.072	12.808	10.244		
4	Khối lượng chủ yếu							
-	Gia công thiết bị, KCT	Tấn	920,1	920,1	485,9	485,9		
-	Thiết bị mua sắm	Tấn						
-	SX kinh doanh điện	10 ⁶ KW.h	20,5		18,8			
-	Lắp đặt thiết bị, KCT	Tấn	2.296,6	2.296,6	120,2	120,2		
5	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ Đ	4.831	4.831	0	0		

2. Đánh giá chung về thực hiện chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2023:

Năm 2023 hoạt động SXKD của Đơn vị gặp rất nhiều khó khăn, sản lượng thiếu hụt nhiều, các chỉ tiêu kinh tế tài chính đều không hoàn thành kế hoạch đề ra. Mặc dù vậy, với sự cố gắng nỗ lực của toàn thể CBCNV, Đơn vị đã đạt được một số kết quả nhất định, cụ thể như sau:

- Cơ bản duy trì được hoạt động SXKD, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động và hoàn thành đúng tiến độ các dự án đã cam kết với Chủ đầu tư như công trình thủy điện Thượng Sơn Tây (Kontum); công trình thủy điện Nước Brou (Quảng Ngãi); công trình thủy điện Trà Phong 1B (Quảng Ngãi), thủy điện Nậm Núa 2 (Lai Châu)...
- Hoàn thành quyết toán một số công trình đã thi công xong từ nhiều năm nay và có nhiều vướng mắc trong khâu thanh quyết toán như thủy điện Nậm Ban 3, thủy điện Suối Mu, cơ bản quyết toán xong phần quyết toán khối lượng của công trình thủy điện Xekaman 1 và Sanxay.
- Giải quyết được chế độ hưu trí cho người lao động đến tuổi nghỉ hưu; giải quyết một số khoản nợ lương, nợ BHXH, nợ thuế và nợ các tổ chức tín dụng.

Tuy nhiên, ngoài những kết quả đạt được đã nêu ở trên thì nhìn chung hoạt động SXKD của Đơn vị trong năm 2023 vẫn chưa được cải thiện, vẫn chưa có những động lực mang tính bứt phá để kéo đơn vị ra khỏi những thực trạng khó khăn, vướng mắc, tồn tại từ nhiều năm nay như tình trạng nợ thuế, nợ BHXH, nợ ngân hàng... để tạo hành lang, tiền đề, môi trường lành mạnh cho hoạt động SXKD của Đơn vị được ổn định và có hiệu quả hơn. Do đó, kết quả hoạt động SXKD của Đơn vị năm 2023 vẫn chưa có lãi và chưa đem lại cổ tức cho các cổ đông của Công ty.

3. Đánh giá một số mặt hoạt động SXKD và đầu tư của Đơn vị năm 2023

3.1. Về Công tác tổ chức sản xuất:

Sản lượng năm 2023 bị thiếu hụt nhiều, chưa đáp ứng đủ nhu cầu cho công tác sản xuất kinh doanh của Đơn vị dẫn đến hoạt động sản xuất chưa mang lại hiệu quả, sản lượng của các công trình chuyển tiếp rất ít (25 tỷ đồng/KH sản lượng 66 tỷ đồng, chiếm 38%) trong khi các công trình kế cận chưa có và gặp nhiều khó khăn trong công tác tiếp thị đấu thầu. Mặt khác, do tình hình tài chính của Đơn vị hết sức khó khăn dẫn đến việc triển khai thi công các công trình đã có hợp đồng bị chậm và gặp nhiều khó khăn về vốn như công trình thủy điện Nậm Xe 2, Nậm Xe 2A, Châu Thôn.... Đây cũng là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến giá trị sản lượng năm 2023 đạt thấp và không hoàn thành kế hoạch đề ra.

3.2. Công tác nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ:

Công tác nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi công nợ của một số công trình trọng điểm, có giá trị dở dang lớn như công trình thủy điện Xekaman 1 (giá trị dở dang đến 31/12/2023 là 34,797 tỷ đồng), thủy điện Sanxay (giá trị dở dang đến 31/12/2023 là 13,535 tỷ đồng)... vẫn chưa hoàn thành như kế hoạch đề ra dẫn đến doanh thu năm 2023 đạt thấp (đạt 46% kế hoạch).

3.3. Công tác đầu tư:

3.3.1. Dự án thủy điện Nậm Ly 1 – 5,1MW tại huyện Xín Mần – tỉnh Hà Giang: (Số vốn góp của Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà là 52,666 tỷ đồng/58,600 tỷ đồng, tương ứng với tỷ lệ 89,87% vốn điều lệ của Công ty CP Someco Hà Giang).

- Giá trị sản lượng điện năm 2023 đạt 26,353 tỷ đồng/KHN 28,010 tỷ đồng, đạt 94% kế hoạch năm, sản lượng điện đạt 18,784 triệu kwh/KHN 20,5 triệu Kwh. Năm 2023, sản lượng điện của DATĐ Nậm Ly 1 không đạt kế hoạch đã đề ra là do hiệu ứng ELNINO, lượng mưa ít hơn so với mọi năm dẫn đến sản lượng không hoàn thành kế hoạch.

3.3.2. Dự án thủy điện Bắc Giang – 14MW tại huyện Bình Gia - tỉnh Lạng Sơn: Do Công ty CP Năng lượng Someco 1 làm Chủ đầu tư (trong đó số vốn góp của Công ty CP CK-LM Sông Đà là **39,124 tỷ đồng/162,0 tỷ đồng** tương ứng với tỉ lệ **24%** vốn điều lệ của Công ty và **trên vốn chủ sở hữu (vốn thực góp) thì chiếm 67%** vì **vốn thực góp là 58,435 tỷ đồng**):

- Năm 2023 dự án vẫn tiếp tục dừng thi công (Dự án đã phải dừng 6 năm nay) do Chủ đầu tư chưa thu xếp được vốn để triển khai dự án, chưa góp đủ số vốn góp theo tỉ lệ vốn điều lệ.

- Để đảm bảo quyền lợi cổ đông tối đa của Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà tại Công ty CP Năng lượng Someco 1, năm 2023 Đơn vị đã ký hợp đồng tư vấn luật với Công ty TNHH Luật Phúc Trường An để thực hiện các thủ tục pháp lý dành lại quyền cổ đông hợp pháp tối đa tại Công ty cổ phần Năng lượng Someco 1.

3.4. Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp:

Trong năm 2023 Đơn vị đã lập Đề án tái cấu trúc tổng thể hoạt động SXKD của Đơn vị trình TCT Sông Đà xem xét và có ý kiến chỉ đạo. Hiện tại Đơn vị vẫn đang tiếp tục thực hiện rà soát và từng bước thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức doanh nghiệp theo hướng tinh gọn, giảm bớt khâu trung gian, tiết kiệm tối đa chi phí quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp.

3.5. Công tác tiếp thị đấu thầu

Với năng lực tài chính như hiện nay, Đơn vị không thể tham gia đấu thầu trực tiếp các gói thầu mời thầu rộng rãi, công khai mà chỉ tham gia chào giá cạnh tranh hoặc chỉ định thầu nên giá trị trúng thầu thấp. Với uy tín và kinh nghiệm lâu năm trên thị trường cơ khí, một số CĐT vẫn tin tưởng và giao thầu cho Đơn vị một số gói thầu giá trị nhỏ và không đòi hỏi vốn thi công lớn như gói thầu Lắp đặt thiết bị cơ điện dự án thủy điện Phú Phong, thủy điện Nậm Xe 2A, gia công chế tạo thiết bị cơ khí thủy công dự án thủy điện Mí Háng Tàu, Nậm Núa 2...

PHẦN II - MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2024

1. Thuận lợi và khó khăn:

1.1. Thuận lợi:

- Sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị công ty cũng như sự quan tâm chỉ đạo và giúp đỡ kịp thời của Công ty mẹ: Tổng công ty Sông Đà - CTCP.

- Năng lực kinh nghiệm và uy tín của Đơn vị trên thị trường cơ khí vẫn được các đối tác và khách hàng đánh giá cao, đội ngũ Ban lãnh đạo Công ty trẻ tuổi, năng động, biết nắm bắt thời cơ, dám nghĩ, dám làm và có nhiều tâm huyết gắn bó với Đơn vị.

35,
T,
IÂN
ẤP
3 Đ
10 V

1.2. Khó khăn:

- Dự báo tình hình kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, những yếu tố bất định gia tăng, rủi ro về thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản ở nhiều quốc gia còn hiện hữu, các yếu tố thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, an ninh lương thực diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến nhiều quốc gia trong đó có Việt Nam.
- Trong nước, mặc dù tăng trưởng kinh tế dự báo tiếp tục phục hồi tích cực, nhiều dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia được đưa vào khai thác. Tuy nhiên, khó khăn còn rất lớn do tác động của những yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế, bất cập, yếu kém nội tại kéo dài của nền kinh tế trong nước.
- Bên cạnh đó, tình hình tài chính của Công ty còn rất nhiều khó khăn; thiếu vốn phục vụ thi công các công trình; tình trạng nợ đọng thuế, bảo hiểm, tiền lương chưa được giải quyết dứt điểm, công nợ phải thu lớn và công nợ phải trả rất lớn.

2. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024:

2.1. Phương hướng hoạt động SXKD năm 2024:

Với những thuận lợi và khó khăn nêu trên có thể thấy tình hình SXKD năm 2024 của đơn vị vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, với mục tiêu là duy trì và ổn định sản xuất kinh doanh, đảm bảo công ăn việc làm và đời sống của người lao động, quyết tâm, nỗ lực để hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2024, hoạt động SXKD của Đơn vị trong năm 2024 sẽ tập trung vào những lĩnh vực chủ yếu sau:

- Tập trung vào những lĩnh vực phù hợp với điều kiện tài chính và là thế mạnh của Công ty, nhu cầu vốn ít, thời gian thu hồi vốn nhanh như dịch vụ lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công, lắp đặt thiết bị cơ điện nhà máy.
- Kinh doanh dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị và nhà xưởng.
- Liên danh, liên kết với các nhà máy, các công ty thủy điện để hợp tác xây dựng đội ngũ thực hiện dịch vụ sửa chữa, bảo trì các nhà máy thủy điện.
- Đối với công tác gia công chế tạo: ưu tiên nhận làm nhân công và máy thi công, đàm phán để chủ đầu tư cung cấp toàn bộ vật tư gia công chế tạo.
- Song song với việc duy trì ổn định công tác sản xuất kinh doanh, Đơn vị sẽ tập trung quyết liệt cho công tác nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi công nợ các công trình.

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

Với mục tiêu và phương hướng hoạt động SXKD như nêu trên, Đơn vị đã xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 sát với tình hình thực tế, đảm bảo tính khả thi, cụ thể như sau:

Số TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2024			Ghi chú
			Tổ hợp	C.ty mẹ	Cty con	
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁹ Đ	86,083	55,394	30,689	
-	Gia công chế tạo thiết bị	10 ⁹ Đ	21,238	21,238		
-	Dịch vụ lắp đặt	10 ⁹ Đ	24,641	24,641		
-	SXKD điện	10 ⁹ Đ	28,689		28,689	
-	Kinh doanh dịch vụ khác		11,515	9,515	2,000	
	+ Dịch vụ TVTK (Sodeco)	10 ⁹ Đ	2,000		2,000	
	+ SXKD ngoài xây lắp	10 ⁹ Đ	9,515	9,515		

Số TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2024			Ghi chú
			Tổng hợp	C.ty mẹ	Cty con	
2	Tổng doanh số	10 ⁹ Đ	182,815	152,686	30,129	
3	Tổng doanh thu	10 ⁹ Đ	166,196	138,809	27,390	
4	Thu tiền về tài khoản	10 ⁹ Đ	150,191	121,501	28,689	
5	Nộp nhà nước	10 ⁹ Đ	10,054	4,591	5,436	
6	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ Đ	(13,085)	(11,656)	(1,429)	
7	Lao động tiền lương					
-	Tổng CBCNVBQ sử dụng	Người	157	138	19	
	<i>LĐ trực tiếp</i>	<i>Người</i>	109	98	11	
-	TNBQ 1 người/tháng	10 ⁶ Đ	7,0	7,0	12,0	
-	Tổng thu nhập	10 ⁹ Đ	13,593	10,963	2,629	
8	Kế hoạch đầu tư	10 ⁹ Đ				
-	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁹ Đ	4,831	4,831		
-	Kế hoạch sửa chữa lớn	10 ⁹ Đ	1,123	1,123		

2.3. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy, tái cơ cấu doanh nghiệp theo Đề án tái cấu trúc tổng thể đã trình Tổng công ty Sông Đà. Thoái các khoản đầu tư tài chính không hiệu quả.
- Đảm bảo mục tiêu tiến độ theo yêu cầu của CĐT tại các công trình như thủy điện Mí Hàng Tàu, Nậm Xe 2, Nậm Xe 2A, thủy điện Châu Thôn, thủy điện Phú Phong...
- Nghiệm thu thanh quyết toán các công trình đã thi công xong nhưng giá trị dở dang còn lớn như thủy điện Xekaman 1, thủy điện San Xay, thủy điện Xekaman 3,...
- Chủ động triển khai thi công các công trình, công việc mới khi ký được hợp đồng.
- Tăng cường cán bộ, lãnh đạo tập trung quyết liệt trong công tác nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ tại các công trình để có nguồn tiền trả lương, nộp ngân sách nhà nước và có nguồn vốn lưu động cần thiết phục vụ thi công các công trình.
- Cân đối lực lượng lao động để đáp ứng đủ nhu cầu nhân lực đảm bảo phục vụ thi công tại các công trình. Giải quyết ngay vấn đề chậm lương và từng bước tháo gỡ khó khăn giải quyết các chế độ với người lao động để họ yên tâm công tác.
- Đối với Dự án nâng cao năng lực xe máy thiết bị phục vụ thi công xây lắp: trước mắt cân đối nguồn vốn đầu tư mua sắm các thiết bị thi công thật sự cần thiết, các thiết bị khác có thể thuê khi cần thiết, không đầu tư giằng trái lãng phí nguồn vốn.

2.4. Kế hoạch, mục tiêu tiến độ tại các công trình trọng điểm:

Tổng giá trị sản lượng kế hoạch toàn tổ hợp năm 2024 là 86,083 tỷ đồng, trong đó sản lượng của riêng công ty mẹ là 55,394 tỷ đồng (trong đó sản lượng đã có hợp đồng là 20,814 tỷ đồng và giá trị khối lượng các công trình dự kiến là 34,580 tỷ đồng).

- Mục tiêu tiến độ các công trình:
- + Hoàn thành công tác gia công chế tạo và lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công CTTĐ Châu Thôn. Khối lượng thi công: Gia công 170 tấn; lắp đặt thiết bị 247,3 tấn.
- + Hoàn thành công tác gia công chế tạo và lắp đặt thiết bị CTTĐ Nậm Xe 2.

- + Hoàn thành công tác gia công chế tạo và lắp đặt thiết bị CTTĐ Nậm Xe 2A.
- + Hoàn thành công tác gia công chế tạo thiết bị cơ khí thủy công CTTĐ Mí Háng Tàu.
- + Hoàn thành công tác lắp đặt thiết bị cơ điện CTTĐ Phú Phong.
- + Dự án Thủy điện Nậm Ly 1: Kế hoạch năm 2024 sản lượng điện là 20,5 triệu kWh tương đương giá trị sản lượng là 28,689 tỷ đồng.
- Công trình dự kiến: 34,580 tỷ đồng. Đơn vị đã và đang tập trung tiếp thị một số công trình có khả năng trúng thầu cao như Dự án Hệ thống kênh mương Hồ Ngòi Giành, Dự án thủy điện ĐăkMi 1A,...

3. Giải pháp thực hiện kế hoạch:

3.1. Công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm:

- Tập trung làm tốt, đảm bảo chất lượng và tiến độ các công trình đang thi công để gây dựng niềm tin với CĐT từ đó khả năng được nhận thầu các công trình mới có cùng CĐT là rất cao, đồng thời xây dựng mạng lưới vệ tinh trong công tác tiếp thị đấu thầu.
- Tập trung tìm kiếm và tiếp thị các gói thầu gia công, lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công để phát huy thế mạnh và tiềm năng, năng lực của công ty. Đối với các gói thầu gia công chế tạo, đàm phán theo hướng CĐT cấp vật tư, Đơn vị chỉ thực hiện nhân công. Tiếp cận và làm việc với các đối tác trong lĩnh vực mới như giao thông, dịch vụ sửa chữa thiết bị nhà máy theo định hướng của Đơn vị trong năm 2024.
- Tìm kiếm các đối tác có nhu cầu thuê máy móc thiết bị, nhà xưởng để cho thuê.
- Thực hiện tốt điều khoản khen thưởng trong Quy chế tiếp thị đấu thầu để khuyến khích toàn thể CBCVN trong công ty tham gia công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm đối tác, tìm kiếm việc làm phù hợp với định hướng của Công ty trong giai đoạn hiện nay.
- Định hướng triển khai tìm kiếm các công trình thủy điện tại nước bạn Lào.

3.2. Công tác tổ chức sản xuất:

- Sau khi hợp đồng thi công xây lắp các dự án được ký kết, thực hiện cơ chế giao khoán trực tiếp đến từng đội thi công để giảm thiểu các khâu quản lý trung gian từ đó giảm chi phí quản lý, tăng tính hiệu quả trong công tác thi công
- Quản lý chặt chẽ chi phí giá thành đảm bảo dự án thi công có hiệu quả kinh tế.
- Thực hiện rà soát nhân lực gián tiếp từ Công ty đến các chi nhánh để từng bước giảm dần bộ máy gián tiếp theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

3.3. Phương án tài chính:

3.3.1. Phương án tài chính ngắn hạn:

- Xác định rõ, nhiệm vụ quyết toán các công trình, thu vốn, thu hồi công nợ là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu để đảm bảo dòng tiền phục vụ cho các hoạt động SXKD của doanh nghiệp.
- Tiết giảm chi phí tối đa cho các hoạt động của doanh nghiệp từ khâu quản lý đến khâu sản xuất. Đặc biệt là chi phí quản lý của Doanh nghiệp phải được phân phối sao cho hợp lý và hiệu quả trong công việc cũng như phù hợp với thu nhập của CBCNV.
- Thực hiện cho thuê xe máy, thiết bị và nhà xưởng để tạo nguồn thu cho Đơn vị.
- Ký kết các hợp đồng phù hợp với tình hình thực trạng của Đơn vị, không thực hiện ký các hợp đồng nếu không có kế hoạch chi phí giá thành rõ ràng và không có lãi.
- Với việc không ký được hợp đồng tín dụng với các ngân hàng, việc thi công các công trình trong năm 2024 với sản lượng 55,394 tỷ đồng nên phải thực hiện giải pháp lấy vốn

thi công từ Chủ đầu tư như: Đàm phán để CĐT cấp vật tư chính, Đơn vị thực hiện nhân công; Ứng vốn trong quá trình thi công; Chia nhỏ hạng mục nghiệm thu, rút ngắn thời gian nghiệm thu thanh toán để quay vòng vốn phục vụ thi công; Sử dụng và xoay vòng vốn một cách hiệu quả, linh hoạt để thi công các công trình.

3.3.2. Phương án tài chính dài hạn:

- Định hướng tìm kiếm các dự án thủy điện nhỏ phù hợp để đầu tư (hoặc các dự án phù hợp với điều kiện của Đơn vị). Việc này cần được nghiên cứu kỹ các thủ tục pháp lý liên quan và lập phương án đầu tư hiệu quả để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Tiếp xúc với các tổ chức mua bán nợ để tìm phương án giải quyết bài toán cấu trúc tài chính của Đơn vị.
- Thoái các khoản đầu tư tài chính không hiệu quả.
- Nghiên cứu và tìm các giải pháp về tư vấn tài chính để tháo gỡ khó khăn cũng như đa dạng hóa các kênh huy động vốn ngoài việc vay vốn các tổ chức tín dụng.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà về kết quả thực hiện nghị quyết ĐHCĐ năm 2023 và kế hoạch năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Khiếu Mạnh Louin



Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Sông Đà.
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.
- Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2023.

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà về hoạt động và kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2023 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2023, BKS đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát. Triển khai thực hiện kiểm tra theo chương trình, kế hoạch đã lập, cụ thể:

+ Kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

+ Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, thẩm định báo cáo tài chính quý, năm 2023.

+ Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban thành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Tổng giám đốc Công ty tuân thủ theo các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty.

+ Theo dõi việc công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật về yêu cầu công bố thông tin với Công ty đại chúng.

+ Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị (HĐQT). BKS đã tham gia ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD chung và trong công tác quản lý điều hành.

+ Kiểm tra, đánh giá thường xuyên về quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban giám đốc theo đúng nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

+ Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2023 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Hà Nội.

Trong năm qua Ban kiểm soát chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông (có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ công ty) có liên quan đến hoạt động quản lý điều hành và SXKD của Công ty.

II. Kết quả giám sát hoạt động của bộ máy điều hành và SXKD năm 2023.

1. Kết quả giám sát việc thực hiện nghị quyết ĐHĐ cổ đông thường niên năm 2023.

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: (số liệu một số chỉ tiêu chính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023		Thực hiện năm 2023		Tỷ lệ hoàn thành (%)	
		Tổ hợp	Cty mẹ	Tổ hợp	Cty mẹ	Tổ hợp	Cty mẹ
Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	100.010	66.000	44.292	17.100	44%	26%
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	136.403	107.805	73.857	49.598	54%	46%
Thuế và các khoản nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	10.346	5.843	5.626	1.950	54%	33%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.592	2.577	(43.364)	(35.715)	-	-

Năm 2023 hoạt động SXKD của Đơn vị gặp rất nhiều khó khăn, sản lượng thiếu hụt nhiều, các chỉ tiêu kinh tế tài chính đều không hoàn thành kế hoạch đề ra. Mặc dù vậy, với sự cố gắng nỗ lực của toàn thể CBCNV, Đơn vị đã đạt được một số kết quả nhất định, cụ thể như sau:

- Cơ bản duy trì được hoạt động SXKD, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động và hoàn thành đúng tiến độ các dự án đã cam kết với Chủ đầu tư như công trình thủy điện Thượng Sơn Tây (Kontum); công trình thủy điện Nước Brou (Quảng Ngãi); công trình thủy điện Trà Phong 1B (Quảng Ngãi),...

- Hoàn thành quyết toán một số công trình đã thi công xong từ nhiều năm nay và có nhiều vướng mắc trong khâu thanh quyết toán như thủy điện Nậm Ban 3, thủy điện Suối Mu, cơ bản quyết toán xong phần quyết toán khối lượng của công trình thủy điện Xekaman 1 và Sanxay.

- Giải quyết được chế độ hưu trí cho người lao động đến tuổi nghỉ hưu; giải quyết một số khoản nợ lương, nợ BHXH, nợ thuế và nợ các tổ chức tín dụng.

Tuy nhiên, ngoài những kết quả đạt được đã nêu ở trên thì nhìn chung hoạt động SXKD của Đơn vị trong năm 2023 vẫn chưa được cải thiện, vẫn chưa có những động lực mang tính bứt phá để kéo đơn vị ra khỏi những thực trạng khó khăn, vướng mắc, tồn tại từ nhiều năm nay như: Công nợ phải thu lớn, khó khăn trong quyết toán và thu hồi công nợ kéo dài, năng lực tài chính yếu không đáp ứng được yêu cầu dự thầu và bảo đảm dự thầu, chi phí lãi vay lớn trong khi hoạt động sản xuất kinh doanh không bù đắp được chi phí lãi vay, tình trạng nợ thuế, nợ BHXH chưa được xử lý, chưa ưu tiên sử dụng dòng tiền thu hồi công nợ để trả nợ ngân hàng... để tạo hành lang, tiền đề, môi trường lành mạnh cho hoạt động SXKD của Đơn vị được ổn định và có hiệu quả

hơn. Do đó, kết quả hoạt động SXKD của Đơn vị năm 2023 không hoàn thành kế hoạch đề ra và vẫn tiếp tục lỗ, toàn tổ hợp lỗ 40,811 tỷ đồng, riêng công ty mẹ lỗ 40,677 tỷ đồng.

1.2 Kết quả thực hiện lập Báo cáo tài chính năm 2023 theo đúng chế độ và các chuẩn mực kế toán, đảm bảo báo cáo tài chính không có ý kiến ngoại trừ:

Chưa thực hiện được theo nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023 về việc: Giao cho HĐQT làm việc với đơn vị Kiểm toán để lập Báo cáo tài chính năm 2022 đúng chế độ và chuẩn mực kế toán, đảm bảo không có ý kiến ngoại trừ của Kiểm toán.

1.3 Thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023

- Công ty đã thực hiện việc không phân phối lợi nhuận năm 2022 do kết quả SXKD năm 2022 lỗ 20,89 tỷ đồng

- Công ty đã thực hiện Phương án trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng kiểm toán với Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Hà Nội để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023).

- Các nội dung khác: HĐQT và Ban tổng giám đốc đã hoàn thành theo Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Công tác giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty

Ban kiểm soát nhận định, trong năm 2023 Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý khác đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

*** Hội đồng quản trị:**

- HĐQT chỉ đạo, triển khai thực hiện toàn bộ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời. BSK không thấy có bất cứ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT.

- Trong năm 2023 HĐQT chỉ đạo và giám sát Ban điều hành thực hiện và triển khai kế hoạch SXKD năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ, phù hợp với quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các cuộc họp HĐQT có số thành viên dự họp đảm bảo theo đúng quy định. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật và công ty, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền, đúng quy

định của pháp luật và Công ty, phù hợp với chủ trương và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Các biện pháp để chỉ đạo điều hành SXKD do Ban giám đốc trình đều được HĐQT xem xét phê duyệt trên nguyên tắc tập thể đảm bảo khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên HĐQT.

- Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT: Các cuộc họp HĐQT, BKS đều được mời tham gia dự họp và tham gia ý kiến đóng góp xây dựng công tác tổ chức quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, kế hoạch phát triển Công ty. Các kiến nghị, đề xuất của BKS được HĐQT xem xét, chỉ đạo thực hiện, bổ sung, chỉnh sửa phù hợp.

*** Ban Giám đốc**

- Thực hiện Nghị quyết HĐQT được Ban Giám đốc Công ty tổ chức triển khai cụ thể đối với từng phòng ban Công ty, từng chi nhánh và Công ty con, đồng thời được tiến hành kiểm tra, giám sát do vậy mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện luôn được tháo gỡ và giải quyết.

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định hiện hành, Điều lệ công ty và quy chế quản lý hợp đồng.

- Công ty quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước. Thực hiện nghiêm chỉnh quy chế quản lý tài chính, kế hoạch giá thành phản ánh đầy đủ chi phí, các yếu tố giá thành phù hợp, rõ ràng, đảm bảo hạn chế rủi ro.

- Ban Giám đốc Công ty đã và đang tiến hành các thủ tục pháp lý để tiếp tục được thuê lô đất tại khu công nghiệp bờ trái Sông Đà, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình: Ngày 07/07/2022, UBND tỉnh Hòa Bình ra Quyết định số 1357/QĐ-UBND về việc thu hồi đất đối với diện tích 61.372,8 m² đất do Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà (thuộc Chi nhánh 1) quản lý sử dụng do vi phạm pháp luật về luật đất đai, giao cho Trung tâm phát triển Quỹ đất quản lý và thực hiện đấu giá với diện tích đất này. Công ty đã có các văn bản khiếu nại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình ngày 27 tháng 09 năm 2022 và khiếu nại lần 2 gửi Bộ Tài nguyên Môi trường ngày 08 tháng 02 năm 2023 với cùng một nội dung là “Thu hồi, và hoặc hủy bỏ Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 07 tháng 07 năm 2022” Tính đến thời điểm lập báo cáo này, Công ty đang tiến hành các thủ tục tố tụng tại Tòa án Nhân dân cấp cao sau khi nhận được Quyết định số 46/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc tiếp tục công nhận quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình về việc thu hồi đất của Công ty.

- Ban Giám đốc đã và đang tiến hành các mặt thủ tục pháp lý trong việc đòi lại quyền cổ đông hợp pháp tối đa tại dự án thủy điện Bắc Giang: Ngày 11/09/2023, Công ty đã có đơn khởi kiện đối với Công ty cổ phần Năng lượng SOMECO 1 (Công ty liên kết) gửi Tòa án Nhân dân tỉnh Lạng Sơn với nội dung sau:

+ Xác định và tuyên bố số vốn điều lệ của Công ty cổ phần Năng lượng SOMECO 1 là 58.385.947.018 VNĐ (Số vốn điều lệ của Công ty cổ phần Năng lượng

SOMECO 1 theo đăng ký kinh doanh lần thứ 2 ngày 23 tháng 08 năm 2017 là 162.000.000.000 VNĐ).

+ Xác định và tuyên bố số vốn của Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà đã góp vào Công ty cổ phần Năng lượng SOMECO 1 là 39.124.823.018 VNĐ.

+ Buộc Công ty cổ phần Năng lượng SOMECO 1 phải thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để đăng ký giảm vốn điều lệ đúng bằng với số vốn thực góp là 58.435.259.018 VNĐ.

+ Buộc Công ty cổ phần Năng lượng SOMECO 1 phải chịu các chi phí tổ tụng theo quy định của pháp luật.

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào và không xảy ra thiếu sót hay tổn thất nào trong công tác quản lý điều hành và hoạt động SXKD của công ty.

Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty theo từng quý, năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty.

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2023

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, xem xét các biên bản đối chiếu công nợ, nợ phải thu, kiểm kê tài sản đến thời điểm 31/12/2023. Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

- Năm 2023, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành. Tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý của Công ty.

- Lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, năm phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Các Báo cáo tài chính được công bố kịp thời theo quy định hiện hành.

- Một số khoản công nợ phải thu (phải thu khách hàng và ứng cho người bán) và công nợ phải trả (phải trả cho người bán, người mua trả tiền trước) chưa được đối chiếu, xác nhận với các đối tượng có liên quan tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2023 lần lượt là 83.691.485.680 đ và 132.153.535.606 đ, tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022 lần lượt là 98.906.457.629 đ và 68.280.521.941 đ.

- Trong các năm trước, Công ty chưa thực hiện đầy đủ việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các số dư nợ phải thu quá hạn thanh toán lâu ngày, ước tính khoảng 3.236.175.404 đ.

- Ban kiểm soát thống nhất và đồng ý với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty lập và được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A & C tại Hà Nội. Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính được đưa ra trong báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ là thể hiện trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu phản ánh đầy đủ tình hình tài chính hiện tại của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

- Trong năm 2023, Công ty đã trích lập bổ sung dự phòng nợ phải thu khó đòi số tiền 2,91 tỷ đồng.

- Ngoại trừ một số khoản công nợ phải thu khách hàng, nợ phải trả người bán Công ty chưa thu thập được đầy đủ biên bản, xác nhận đối chiếu với các đối tượng liên quan tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023 (Công nợ phải thu chưa có đối chiếu: 83,69 tỷ đồng; Công nợ phải trả chưa có đối chiếu: 132,15 tỷ đồng) và các ý kiến loại trừ khác. Ban kiểm soát thống nhất và đồng ý với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty lập và được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A & C tại Hà Nội. Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính được đưa ra trong báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ là thể hiện trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu phản ánh đầy đủ tình hình tài chính hiện tại của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

* **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2023** (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán):

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
I	Tài sản ngắn hạn	1.000đ	477.556.293	488.846.915
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.000đ	1.396.494	5.137.215
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.000đ	326.251.065	312.038.526
3	Hàng tồn kho	1.000đ	130.521.318	151.493.050
4	Tài sản ngắn hạn khác	1.000đ	18.968.213	19.778.123
II	Tài sản dài hạn	1.000đ	48.456.906	55.882.190
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.000đ	-	-
2	Tài sản cố định	1.000đ	1.620.000	1.632.471
3	Tài sản dở dang dài hạn khác	1.000đ	781.492	781.492
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.000đ	40.226.356	47.401.088
4	Tài sản dài hạn khác	1.000đ	5.829.057	6.067.138
	Tổng cộng tài sản	1.000đ	526.013.199	544.729.106
I	Nợ phải trả	1.000đ	655.367.311	633.405.723
1	Nợ ngắn hạn	1.000đ	655.341.846	633.308.258
2	Nợ dài hạn	1.000đ	25.465	25.465
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	1.000đ	(129.354.112)	(88.676.616)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
1	Vốn chủ sở hữu	1.000đ	(129.354.112)	(88.676.616)
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.000đ	83.536200	83.536.200
	- Thặng dư vốn cổ phần	1.000đ	11.927177	11.927.177
	- Quỹ đầu tư phát triển	1.000đ	42.310.512	42.310.512
	- Quỹ dự phòng tài chính	1.000đ	0	0
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.000đ	(226.480.506)	(226.480.506)
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	1.000đ		
	Tổng cộng nguồn vốn	1.000đ	526.013.199	544.729.106

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, Ban kiểm soát có một số nhận xét đánh giá như sau:

- Tổng tài sản giảm dần qua các năm, chất lượng tài sản thấp, tập trung chủ yếu ở nhóm công nợ phải thu ngắn hạn (chiếm 62% tổng tài sản) và hàng tồn kho (chiếm 24,7% tổng tài sản). Trong khi Tài sản cố định đều là những máy móc thiết bị cũ, lạc hậu đã được khấu hao hết và hết chu kỳ hoạt động. Công ty cũng đã trích lập dự phòng một số khoản công nợ phải thu khó đòi và dự phòng tổn thất đầu tư tài chính dài hạn (tương ứng với 28,9 tỷ và 61,58 tỷ đồng).

- Khoản phải thu khách hàng ngắn hạn đến 31/12/2023 là 326,25 tỷ đồng, tăng 14 tỷ đồng so với đầu năm cho thấy Công ty cần phải tích cực trong công tác thu hồi công nợ khách hàng hơn nữa, công nợ tồn đọng vẫn còn lớn và khó đòi, chủ yếu ở nhóm khách hàng thuộc Các công ty liên quan đến Sông Đà.

- Công nợ tạm ứng tăng 1,2 tỷ đồng so với số đầu năm lên 24,7 tỷ đồng, đây là khoản nợ phải thu rất lớn, đã tồn tại từ nhiều năm, Công ty cần có giải pháp để thu hồi khoản công nợ tạm ứng này.

- Hàng tồn kho đến 31/12/2023 là 130,52 tỷ đồng chiếm 24,8% tổng tài sản, giảm 21 tỷ so với số đầu năm. Trong đó chi phí sản xuất kinh doanh dở dang chiếm tỷ trọng lớn (97%) hầu hết đều tồn đọng từ lâu và từ các công trình không còn khả năng thanh quyết toán, tiềm ẩn nhiều rủi ro.

- Nợ phải trả đến 31/12/2023 là 655,36 tỷ đồng. Trong đó hầu hết là nợ ngắn hạn (chiếm 99,99% tổng nợ ngắn hạn). Khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm 3 tỷ so với đầu năm còn 177 tỷ đồng (chiếm 27% tổng nợ phải trả), Thuế và các khoản phải nộp ngân sách giảm 2 tỷ đồng so với đầu năm còn 63,45 tỷ đồng (chiếm 9,68% tổng nợ phải trả). Phải trả ngắn hạn khác tăng 16,87 tỷ đồng lên 149,40 tỷ đồng so với đầu năm, chủ yếu là tăng khoản lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng trong năm nhưng chưa trả được công ty ghi nhận.

- Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2023 là (129,354) tỷ đồng, toàn bộ tài sản của Công ty được hình thành từ đi vay nợ. Công ty không tự chủ về mặt tài chính. Do đó có sự nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

- Khả năng thanh toán tức thời bằng 0. Cho thấy không có khả năng bù đắp các khoản nợ vay ngắn hạn

III. Kết luận và kiến nghị

- Đề nghị Ban Giám đốc làm việc với TCT Sông Đà xem xét và phê duyệt Đề án Tái cấu trúc tổng thể hoạt động SXKD của Đơn vị để Đơn vị có cơ sở triển khai thực hiện.

- Đề nghị Ban Giám đốc làm việc với TCT Sông Đà đẩy nhanh công tác thanh quyết toán các công trình do TCT làm tổng thầu như công trình thủy điện Xekaman 1, Xekaman Sanxay, Xekaman 3... và sử dụng nguồn tiền đó ưu tiên thanh toán nợ gốc Ngân hàng, nợ thuế.

- Đề nghị Ban Giám đốc làm việc với TCT Sông Đà xem xét và nghiên cứu hỗ trợ Đơn vị trong quá trình thực hiện các phương án, giải pháp về tài chính nêu trên để tháo gỡ khó khăn cho Đơn vị.

- Đề nghị Ban Giám đốc làm việc với TCT Sông Đà hỗ trợ đơn vị về mặt thủ tục pháp lý trong việc đòi lại quyền cổ đông hợp pháp tối đa tại dự án thủy điện Bắc Giang và quyền tiếp tục được thuê đất tại khu đất xưởng cơ khí Hòa Bình.

- Đề nghị Ban Giám đốc làm việc với TCT Sông Đà với vai trò là một Tổng thầu EPC có uy tín và có vị thế mạnh ở cả thị trường trong nước và nước ngoài, đã từng tham gia thi công nhiều công trình trọng điểm quốc gia tạo điều kiện giúp đỡ đơn vị quan tâm tiếp thị, đấu thầu và giao cho Đơn vị các phần việc có liên quan đến lĩnh vực cơ khí, đường dây và trạm biến áp trong các gói thầu EPC mà TCT tham gia tiếp thị đấu thầu, đồng thời dùng sức ảnh hưởng của mình để tác động đến các Đơn vị trong hệ thống TCT Sông Đà giao thầu cho Đơn vị các phần việc có liên quan đến cơ khí, lắp đặt thiết bị điện... mà các Đơn vị này trúng thầu hoặc là chủ đầu tư các dự án tạo điều kiện để Đơn vị phục hồi và phát triển sản xuất, tăng doanh thu.

- Đề nghị Ban Giám đốc làm việc với TCT Sông Đà hỗ trợ Đơn vị trong việc sử dụng năng lực pháp lý của Tổng công ty Sông Đà để tham gia đấu thầu các gói thầu Đơn vị tham gia độc lập, các gói thầu có giá trị lớn, có yêu cầu cao về năng lực cũng như các gói thầu Đơn vị chưa có nhiều kinh nghiệm trong thi công như công trình giao thông, công nghiệp, dự án điện gió, điện mặt trời...

- Đề nghị Ban Giám đốc điều hành, và các đơn vị tập trung các nguồn lực vào công tác thu hồi công nợ, công tác nghiệm thu, quyết toán khối lượng dở dang. Chỉ đạo kiểm tra rà soát lại toàn bộ giá trị khối lượng dở dang, các khoản công nợ phải thu để có biện pháp thu hồi vốn quyết liệt, hiệu quả hơn. Tìm cách để có thể gán trừ, bù trừ công nợ từ đó giảm chi phí tài chính, giảm áp lực trả nợ.

- Đề nghị Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc tiếp tục chỉ đạo Công ty thực hiện tìm kiếm, tiếp thị đấu thầu các công trình xây lắp ở phân khúc thị trường có vốn đầu tư tư nhân và Nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam để tạo nguồn việc cho công ty hoạt động

- Thực hiện quản lý chặt chẽ chi phí sản xuất, triệt để tiết kiệm chi phí quản lý, thực hiện đồng bộ các giải pháp hạ giá thành sản phẩm: xây dựng biện pháp tổ chức thi công, quản lý khối lượng, quản lý giá cả vật tư đầu vào, tinh gọn bộ máy CBCNV toàn Công ty.

III. Kế hoạch hoạt động năm 2024.

- Kiểm tra thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, kiểm tra việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng.

- Kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch, báo cáo tài chính, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có các kiến nghị, đề xuất yêu cầu của Ban kiểm soát.

- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính cho mỗi kỳ kế toán của công ty sau khi đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên nhất trí lựa chọn.

- Thu nhận các thông tin, trao đổi, giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

Ngay sau khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ, Ban kiểm soát sẽ lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận:

- Trình ĐH cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- TV BKS Công ty;
- Lưu BKS, TK HĐQT.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Lý Nam Ninh

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - LM SÔNG ĐÀ (MCK: MEC)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT TỔNG HỢP NĂM 2023

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Số cuối năm	Số đầu năm
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	477.556.293.094	488.846.915.955
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.396.494.809	5.137.215.136
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	419.200.000	400.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	326.251.065.967	312.038.526.529
4	Hàng tồn kho	130.521.318.515	151.493.050.840
5	Tài sản ngắn hạn khác	18.968.213.803	19.778.123.450
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	48.456.906.204	55.882.190.899
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
2	Tài sản cố định	1.620.000.000	1.632.471.686
	- Tài sản cố định hữu hình		12.471.686
	- Tài sản cố định vô hình	1.620.000.000	1.620.000.000
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	781.492.174	781.492.174
4	Bất động sản đầu tư		
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	40.226.356.778	47.401.088.607
6	Tài sản dài hạn khác	5.829.057.252	6.067.138.432
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	526.013.199.298	544.729.106.854

III	NỢ PHẢI TRẢ	655.367.311.583	633.405.723.435
1	Nợ ngắn hạn	655.341.846.505	633.380.258.357
2	Nợ dài hạn	25.465.078	25.465.078
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	(129.354.112.285)	(88.676.616.581)
1	Vốn chủ sở hữu	(129.354.112.285)	(88.676.616.581)
	- Vốn đầu tư của Chủ sở hữu	83.536.200.000	83.536.200.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	11.927.177.227	11.927.177.227
	- Các quỹ	42.340.512.899	42.340.512.899
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(267.158.002.411)	(226.480.506.707)
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	526.013.199.298	544.729.106.854

Hà Nội, ngày 29. tháng 05 năm 2024

Lập biểu



Chu Trường Giang

Kế toán trưởng



Phạm Văn Hiền

Tổng giám đốc



Lê Văn Tâm


CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - LM SÔNG ĐÀ (MCK: MEC)

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	49.597.984.489	
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	49.597.984.489	
4	Giá vốn hàng bán	53.164.289.836	
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(3.566.305.347)	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	909.570.365	
7	Chi phí tài chính	25.251.502.228	
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.949.169.710	
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(39.857.406.920)	
11	Thu nhập khác		
12	Chi phí khác	820.088.784	
13	Lợi nhuận khác	(820.088.784)	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(40.677.495.704)	
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(40.677.495.704)	
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)		

Hà Nội, ngày 29. tháng 05 năm 2024

Lập biểu


Chu Trương Lợi

Kế toán trưởng


Phạm Văn Hiến

Tổng giám đốc




Lê Văn Tâm

Số :04..CT/HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2024

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động; quy chế tài chính của Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà;

Căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

Lợi nhuận tổng hợp thực hiện năm 2023:

Lợi nhuận trước thuế : (40.677.495.704), đồng


+ Thuế TNDN phải nộp :

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : (40.677.495.704), đồng

Do Lợi nhuận sau thuế lỗ với số tiền 40.677.495.704 đồng nên không phân chia lợi nhuận và trả cổ tức năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: 

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT;
- Lưu TCHC, TCKT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Khiếu Mạnh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - LẮP MÁY SÔNG ĐÀ
Số: 02 CT/BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH
(V/v Lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2024)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật kế toán số 88/QH13 ngày 20/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về Hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cơ khí - Lắp máy Sông Đà.

Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành hoạt động, Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung:

+ Danh sách 05 (năm) Công ty kiểm toán để thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 và báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty, trên cơ sở Quyết định số 2559/QĐ-BTC ngày 20/11/2023 của Bộ Tài Chính, bao gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC;
- Công ty TNHH kiểm toán VACO;
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long T.D.K.

+ Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong 05 (năm) đơn vị kiểm toán nêu trên, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại thời điểm kiểm toán và tổ chức thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT; BKS;

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban

Lý Nam Ninh

Số: 06 CT/HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ vào nghị quyết số 01 MEC/NQ-ĐHČĐ ngày 29/06/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Kết quả SXKD năm 2023 và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà.

Hội đồng quản trị Công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như sau:

1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

TT	Chức vụ	Số người	KH thù lao(đồng/tháng)	Giá trị đã thanh toán (đồng/tháng)	Giá trị đề nghị quyết toán (đồng/tháng)	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT	4	4.000.000	3.200.000	3.200.000	
2	Thành viên ban kiểm soát	2	3.000.000	2.400.000	2.400.000	

2. Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được ĐHCĐ thường niên năm 2024 giao thì mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

TT	Chức vụ	Thù lao (đồng/tháng)	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	4.000.000	
2	Trưởng ban Kiểm soát kiêm nhiệm	4.000.000	
3	TV Ban kiểm soát kiêm nhiệm	3.000.000	

Hội đồng quản trị Công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 như đã nêu trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT;
- Lưu TCHC, TCKT.



Khiếu Mạnh Tuấn

Số: 07/CT/HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v: Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên BKS Công ty)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp Luật số: 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cơ khí-Lắp máy Sông Đà;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về việc thay đổi nhân sự thành viên Ban kiểm soát Công ty như sau:

Tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Đại hội đồng cổ đông đã bầu ông Lý Nam Ninh làm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cơ khí – lắp máy Sông Đà nhiệm kỳ 2021-2026. Nay vì lý do cá nhân ông Lý Nam Ninh đã có đơn xin từ nhiệm thôi không tham gia thành viên BKS Công ty.

Căn cứ vào đơn từ nhiệm của ông Lý Nam Ninh, đối chiếu với Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 tại khoản 1 điều 174 thì thành viên BKS sẽ được miễn nhiệm khi có đơn từ nhiệm và đại hội đồng cổ đông thông qua miễn nhiệm. Do vậy tại kỳ đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, đại hội đồng cổ đông Công ty CP CK-LM Sông Đà sẽ thực hiện việc miễn nhiệm 01 thành viên BKS và bầu bổ sung thêm 01 thành viên BKS./.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, TCHC.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....o0o.....

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cơ khí – Lắp máy Sông Đà
- Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí – Lắp máy Sông Đà.

Tên tôi là: **Lý Nam Ninh**

Sinh năm : 12/11/1983

Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát Công ty

Nay vì lý do công việc cá nhân, tôi không thể tiếp tục đảm nhận chức vụ này tại Công ty CP Cơ khí – Lắp máy Sông Đà. Tôi làm đơn này xin từ nhiệm khỏi vị trí Trưởng Ban Kiểm soát từ ngày 29/05/2024.

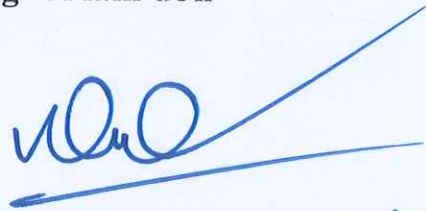
Rất mong được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí – Lắp máy Sông Đà chấp thuận đơn từ nhiệm của tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn Quý cổ đông và Hội đồng quản trị đã tin tưởng và đồng hành trong suốt thời gian qua.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2024
Người làm đơn


Lý Nam Ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

-----oOo-----

THƯ ỦNG CỬ, ĐỀ CỬ
Bầu bổ sung, thay thế Thành viên Ban kiểm soát
nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà

Chúng tôi là nhóm cổ đông nắm giữ 1.080.100 cổ phần (bằng chữ: Một triệu không trăm tám mươi nghìn một trăm cổ phần), chiếm 12,93 % số cổ phần có quyền biểu quyết của **Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà**, có tên trong danh sách dưới đây:

1. NGUYỄN BẢO NGỌC

- CCCD số: 024305006087 cấp ngày; 17/09/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Địa chỉ: Số 4 ngách 20 ngõ 91 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, HN
- Hiện đang sở hữu 396.900 cổ phần (Bằng chữ: Ba trăm chín mươi sáu ngàn, chín trăm cổ phần) chiếm 4,75% cổ phần Công ty Cổ phần Cơ khí - lắp máy Sông Đà.

2. LÊ THỊ HỒNG NHUNG

- CMND số: 184242351 cấp ngày; 06/07/2018, Nơi cấp: Hà Tĩnh
- Địa chỉ: Số nhà 491 La Thành, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.
- Hiện đang sở hữu 84.000 cổ phần (Bằng chữ: Tám mươi bốn ngàn cổ phần) chiếm 1,01% cổ phần Công ty Cổ phần Cơ khí - lắp máy Sông Đà

3. NGUYỄN THỊ THANH THẢO

- CCCD số: 040190007576 cấp ngày; 16/04/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Địa chỉ: Xóm Thanh Xuân, Nghĩa Xuân, Quỳ Hợp, Nghệ An
- Hiện đang sở hữu 200.000 cổ phần (Bằng chữ: Hai trăm ngàn cổ phần) chiếm 2,39% cổ phần Công ty Cổ phần Cơ khí - lắp máy Sông Đà.

4. CÔNG TY TNHH FINSTA

- ĐKKD số: 0102024225 cấp ngày; 25/01/2022, Nơi cấp: Sở KH và đầu tư TP Hà Nội
- Địa chỉ: 152 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Hà Nội



- Hiện đang sở hữu 399.200 cổ phần (Bằng chữ: Ba trăm chín mươi chín nghìn hai trăm cổ phần) chiếm 4,78% cổ phần Công ty Cổ phần Cơ khí - lắp máy Sông Đà

Sau khi nghiên cứu hướng dẫn quy định tiêu chuẩn điều kiện thành viên Ban kiểm soát và quyền đề cử ứng cử bầu bổ sung, thay thế Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, chúng tôi đồng ý đề cử:

Ông: **TRỊNH QUỐC KHÁNH** Giới tính: Nam

Sinh ngày 02 tháng 09 năm 1982

CMND số: 026082002357 ngày cấp: 01/07/2016

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL CT và DLQG

Hộ khẩu thường trú: 12AC2-CT4, KĐT Văn Khê, La Khê, Hà Đông, Hà Nội
tham gia làm ứng cử viên bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Cơ khí - lắp máy Sông Đà nhiệm kỳ 2021-2026.

Thay thế cho ông:

Ông: **LÝ NAM NINH** Giới tính: Nam

Sinh ngày 12 tháng 11 năm 1983

CMND số: 040083005596 ngày cấp: 02/11/2023

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú: 24 ngõ 160 Ngọc Hà, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội

Chúng tôi xin cam đoan ứng viên đề cử có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty cũng như Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử Thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Cơ khí - lắp máy Sông Đà. Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các văn bằng liên quan;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên theo mẫu;

Hà Nội, ngày 10 tháng 06 năm 2024

NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Thảo
Nguyễn Thị Thanh Thảo

Ngọc
Nguyễn Bảo Ngọc

Lee
Lê Thị Hồng Nhung



GIÁM ĐỐC
Bùi Văn Chuông